

Môn : Ngữ văn 8

Bộ sách Kết nối với tri thức và cuộc sống

Bài 6: CHÂN DUNG CUỘC SỐNG

Tiết: 76 ; THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT: TRỢ TỪ

GV biên soạn: Trần Thị Phương



Bài 6:

Chân dung cuộc sống



Thực hành
tiếng Việt

CHINH PHỤC KIẾN THỨC

Vòng
1

Vòng
3

Vòng
2

VỀ ĐÍCH

VƯỢT CHƯỚNG
NGẠI VẬT

VÒNG 1: CHINH PHỤC KIẾN THỨC



I. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC



1. KHÁI NIỆM TRỢ TỪ



Là những từ chuyên đi kèm một từ ngữ nào đó trong câu để nhấn mạnh hoặc biểu thị thái độ đánh giá sự vật, sự việc được nói đến ở từ ngữ đó.

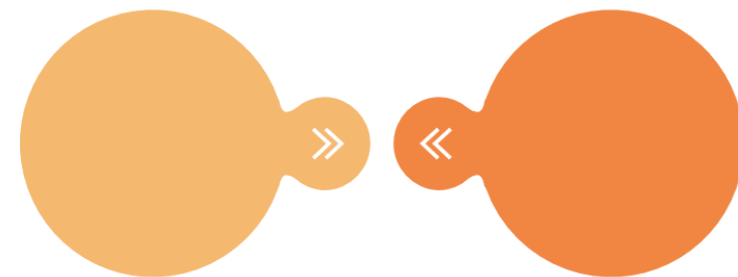
Ví dụ: *những, có, chính, đích, ngay, nhỉ, nhé, nha, nghen,...*

2. ĐẶC ĐIỂM VÀ CHỨC NĂNG CỦA TRỢ TỪ



- Đặc điểm: trợ từ không có vị trí cố định trong câu
- Chức năng

Trợ từ **nhấn mạnh**



Trợ từ **tình thái**



**Trợ từ
nhấn mạnh**

cả, ngay, chính.....

Vị trí: thường đứng trước các từ ngữ cần được nhấn mạnh.

Chức năng: nhấn mạnh từ ngữ

Ví dụ: Ngay lần đầu gặp gỡ, tôi và thằng Lai-ca đã sung sướng nhìn nhau như thể nhìn vào gương.

Trợ từ

Chức năng: nhấn mạnh thời điểm “lần đầu gặp gỡ” của tôi và “Lai-ca”.

**Trợ từ tình thái
(tiểu từ tình thái)**

Những, chỉ, có...

Vị trí: thường đứng ở đầu và cuối câu

Chức năng

Tạo kiểu câu nghi vấn,
câu khiến, câu cảm thán

Thể hiện thái độ đánh
giá, tình cảm của người
nói/người viết.

Ví dụ: **Chỉ** sau dăm đêm, dải cát nổi giữa
sông chìm vào trong nước đỏ

Trợ từ

Chức năng: biểu thị thái độ đánh giá của người viết:
thời gian dải cát nổi giữa sông chìm vào dòng nước đỏ là
rất nhanh (dăm đêm)

VÒNG 2: VƯỢT CHƯỚNG NGẠI VẬT

II.

LUYỆN TẬP



Bài tập 1

Nhóm: _____

Lớp: _____

PHIẾU HỌC TẬP

Tìm trợ từ trong các câu sau và nêu tác dụng của việc sử dụng trợ từ ở từng trường hợp:

Ví dụ	Trợ từ	Tác dụng
a. Nhưng điểm quan trọng nhất chính là con người. (Đa-ni-en Pen-nắc, Mắt sói)		
b. Nhưng chỉ có cách làm vậy và phải thật nhanh. (Đa-ni-en Pen-nắc, Mắt sói)		
c. Ngay tới đầu ngón chân mình Sói Lam cũng không nhìn thấy. (Đa-ni-en Pen-nắc, Mắt sói)		

Hoàn thành PHT: Tìm trợ từ trong các câu sau và nêu tác dụng của việc sử dụng trợ từ ở từng trường hợp.



Bài tập 1

Ví dụ	Trợ từ	Tác dụng
a. Nhưng điểm quan trọng nhất chính là con người.	chính	Nhấn mạnh đích xác điểm quan trọng nhất, tập trung sự chú ý của Phi Châu khi nhìn vào mắc sói là con người chứ không phải cái gì khác
b. Nhưng chỉ có cách làm vậy và phải thật nhanh.	chỉ	Nhấn mạnh vào phạm vi được hạn định, biểu thị thái độ đánh giá của Sói Lam về cách thức cứu Ánh Vàng: đó là cách duy nhất để cứu Ánh Vàng thoát khỏi toán thợ săn mà không còn cách nào khác nữa
c. Ngay tới đầu ngón chân mình Sói Lam cũng không nhìn thấy.	Ngay	Nhấn mạnh ý sự vật ở rất gần là “đầu ngón chân” của mình mà Sói Lam cũng không nhìn thấy khi nó cảm nhận sự tối tăm như một đường hầm bị sập dưới lòng đất trong con mắt của cậu bé Châu Phi



*Hôm nay là sinh nhật Mina,
các em hãy giúp thỏ con cắm
một lọ hoa thật đẹp tặng cho
Mina đáng yêu bằng cách trả
lời các câu hỏi nhé.*



TIẾP TỤC
BÀI HỌC



1. Từ “những” trong ví dụ dưới đây có phải là trợ từ không, vì sao?
- Và hẳn vì buồn nên Ánh Vàng muốn được nhìn thấy những điều mới mẻ.



Không phải trợ từ
Là phó từ chỉ lượng



2. Từ “những” trong ví dụ dưới đây có phải là trợ từ không, vì sao?

- Nó mua **những** tám quyển truyện.



Là trợ từ

Có ý nhấn mạnh, đánh giá việc “nó” mua tám quyển truyện là nhiều, vượt quá mức bình thường



3. Từ “ngay” trong ví dụ dưới đây có phải là trợ từ không, vì sao?

- Nó đoán ngay được chuyện gì xảy đến.



Không phải trợ từ
Là phó từ chỉ sự không chậm trễ của
hành động đoán



4. Từ “ngay” trong ví dụ dưới đây có phải là trợ từ không, vì sao?

- Nhà tôi ở ngay cạnh trường



Là trợ từ

Biểu thị ý nhấn mạnh khoảng cách rất gần giữa vị trí của sự vật được nói đến (nhà tôi) so với địa điểm được lấy làm mốc (trường)



5. Từ “đến” trong ví dụ dưới đây có phải là trợ từ không, vì sao?

- Cậu bé ơi, ở đây ngày nào người ta chẳng bán đến hàng nghìn con lạc đà!

Là trợ từ

Biểu thị ý nhấn mạnh, đánh giá việc bán hàng nghìn con lạc đà là rất nhiều



6. Từ “đến” trong ví dụ dưới đây có phải là trợ từ không, vì sao?
- Mùa đông sắp **đến** rồi.



Không phải trợ từ
Là động từ thể hiện một cái gì đó
(mùa đông) xuất hiện hay (đi) tới



Bài tập 3

Sau khi lão Toa đi rồi, Phi Châu phải mất hàng giờ để tìm Hàng Xén. Nhưng chẳng thấy [.....]

Cậu hỏi thăm những người qua đường. Và mọi người trả lời cậu rằng:

- Cậu bé ơi, ở đây ngày nào người ta chẳng bán đến hàng nghìn con lạc đà!

*Cậu hỏi **cả** những đứa trẻ trạc tuổi cậu:*

- Các bạn có nhìn thấy một con lạc đà một bướu có đôi mắt mơ màng không?

*[...]Cậu hỏi **cả** những con lạc đà:*

- Một chú lạc đà một bướu to như đồi cát ấy!

*[.....] Và tất nhiên cậu hỏi **cả** những người mua lạc đà:*

- Một chú lạc đà một bướu rất đẹp màu cát mà bác lái buôn Toa đã bán đi...

Biểu thị ý nhấn mạnh về phạm vi không hạn chế của sự vật. Phi Châu tìm lạc đà Hàng Xén hàng giờ. Cậu đã hỏi thăm những người qua đường, những đứa trẻ, những con lạc đà, những người mua lạc đà. Cậu đã hỏi tất cả các đối tượng có thể hỏi để tìm bạn, đến mức Vua Dê nổi cáu: “Này, Phi Châu, không phải mày ở đây để tìm con lạc đà nhé,...”. Qua đó, ta thấy được tâm hồn trong sáng, tình cảm yêu thương, gắn bó sâu nặng của Phi Châu với lạc đà Hàng Xén- người bạn đầu tiên thân thiết của mình

VÒNG 3: VỀ ĐÍCH



Viết đoạn văn (khoảng 5 -7 câu) trình bày cảm nhận của em về một nhân vật, sự việc hoặc chi tiết mà em ấn tượng nhất trong văn bản Mắt sói, đoạn văn sử dụng ít nhất một trợ từ



Đoạn văn tham khảo

Cậu bé Phi Châu tuy có những nỗi đau về thể xác lẫn tinh thần nhưng trong chú luôn có sự nhận thức mới mẻ về cuộc sống. Dù báo, hay sư tử là những loài ăn thịt nhưng chú vẫn không nghĩ đó là kẻ thù ngay cả khi n đang lần , mò tìm tới định bắt cừu của chú. Khi con người cô đơn thì ngay cả khi con vật hung ác như Báo cũng là nỗi mong muốn của chú muốn nó trở thành nạn ở bên mình; đó chính là điều quan trọng nhất chính là lòng lương thiện và tình yêu động vật của chú. Sự cảm thông và lòng thấu hiểu lớn lao hơn cả

Trợ từ: ngay, cả, ngay, chính



Rubic đánh giá đoạn văn

	Tiêu chí đánh giá	Thang điểm	Số điểm đạt được
Hình thức	Đảm bảo dung lượng 5-7 câu	1 điểm	
	Diễn đạt mạch lạc, đúng chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt	1 điểm	
Nội dung	Nêu được thông tin cơ bản về tác giả, tác phẩm	1 điểm	
	Có trình bày cảm nhận về một nhân vật, sự kiện hoặc chi tiết ấn tượng trong văn bản “Mắt sói”	4 điểm	
	Có ít nhất 1 trợ từ và chỉ ra được trợ từ đó	2 điểm	
	Có sáng tạo trong cách viết, cách lập luận	1 điểm	

Tổng điểm